TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 9958 /CTNDI-TTHT V/v chính sách thuế GTGT và TNDN	*Nam Định, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

Kính gửi: Bệnh viện Mắt tỉnh Nam Định
Mã số thuế: 0600142944
Địa chỉ: Số 269 đường Phù Nghĩa, Phường Lộc Hạ, TP Nam Định

Ngày 01/12/2023 Cục Thuế tỉnh Nam Định nhận được Công văn số 147/BVM-TCKT ngày 30/11/2023 của Bệnh viện Mắt tỉnh Nam Định "V/v chính sách thuế TNDN tại các cơ sở y tế công lập". Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Nam Định có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 3 Điều 6 Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập:

"Điều 6. Dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước

…

3. Đơn vị sự nghiệp công được tự chủ quyết định các khoản chi để cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ và phải quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ; phải tổ chức công tác kế toán theo đúng quy định của pháp luật về kế toán; mở sổ sách kế toán, sử dụng, quản lý chứng từ, tổ chức hạch toán, theo dõi riêng đảm bảo ghi nhận đầy đủ, chính xác doanh thu và phân bổ đầy đủ, chính xác chi phí đối với từng hoạt động; phải đăng ký, kê khai, nộp đủ thuế và các khoản thu ngân sách khác (nếu có) theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ kiểm toán nội bộ đầy đủ, định kỳ; thực hiện chế độ báo cáo tài chính đúng, kịp thời với các cơ quan quản lý cấp trên và các cơ quan có liên quan theo quy định. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công chịu trách nhiệm về hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công, đất đai được Nhà nước giao quản lý, sử dụng; nguồn tài chính tại đơn vị theo quy định của pháp luật."

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 9 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT- BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định đối tượng không chịu thuế GTGT:

"1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung Khoản 9 Điều 4 như sau:

"9. Dịch vụ y tế, dịch vụ thú y, bao gồm dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh cho người và vật nuôi, dịch vụ sinh đẻ có kế hoạch, dịch vụ điều dưỡng sức khoẻ, phục hồi chức năng cho người bệnh, dịch vụ chăm sóc người cao

tuổi, người khuyết tật; vận chuyển người bệnh, dịch vụ cho thuê phòng bệnh, giường bệnh của các cơ sở y tế; xét nghiệm, chiếu, chụp, máu và chế phẩm máu dùng cho người bệnh.

Dịch vụ chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật bao gồm cả chăm sóc về y tế, dinh dưỡng và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí, vật lý trị liệu, phục hồi chức năng cho người cao tuổi, người khuyết tật.

Trường hợp trong gói dịch vụ chữa bệnh (theo quy định của Bộ Y tế) bao gồm cả sử dụng thuốc chữa bệnh thì khoản thu từ tiền thuốc chữa bệnh nằm trong gói dịch vụ chữa bệnh cũng thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT."

- Căn cứ khoản 11 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 41/2021/TT-BTC ngày 11/6/2021 của Bộ Tài chính) quy định thuế suất thuế GTGT 5%:

"11. Thiết bị, dụng cụ y tế gồm máy móc và dụng cụ y tế: các loại máy soi, chiếu, chụp dùng để khám, chữa bệnh; các thiết bị, dụng cụ chuyên dùng để mổ, điều trị vết thương, ô tô cứu thương; dụng cụ đo huyết áp, tim, mạch, dụng cụ truyền máu; bơm kim tiêm; dụng cụ phòng tránh thai; các dụng cụ, thiết bị y tế có Giấy phép nhập khẩu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hoặc Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn theo quy định pháp luật về y tế hoặc theo Danh mục trang thiết bị y tế thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BYT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Bông, băng, gạc y tế và băng vệ sinh y tế; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh bao gồm thuốc thành phẩm, nguyên liệu làm thuốc, trừ thực phẩm chức năng; vắc-xin; sinh phẩm y tế, nước cất để pha chế thuốc tiêm, dịch truyền; mũ, quần áo, khẩu trang, săng mổ, bao tay, bao chi dưới, bao giày, khăn, găng tay chuyên dùng cho y tế, túi đặt ngực và chất làm đầy da (không bao gồm mỹ phẩm); vật tư hóa chất xét nghiệm, diệt khuẩn dùng trong y tế."

- Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

"Điều 11. Thuế suất 10%

Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

…".

- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008:

+ Tại Khoản 1 Điều 2 quy định về Người nộp thuế:

"1. Người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế theo quy định của Luật này (sau đây gọi là doanh nghiệp), bao gồm:

...

d) Đơn vị sự nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam;

đ) Tổ chức khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh có thu nhập".

+ Tại Khoản 1 Điều 3 quy định về thu nhập chịu thuế:

"1. Thu nhập chịu thuế bao gồm thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và thu nhập khác quy định tại khoản 2 Điều này."

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại Khoản 1 Điều 3 quy định phương pháp tính thuế (đã được sửa đổi, bổ sung theo Điều 1 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính):

"1. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế trừ đi phần trích lập quỹ khoa học và công nghệ (nếu có) nhân với thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được xác định theo công thức sau:

$$\text{Thuế TNDN phải nộp} = \left(\text{Thu nhập tính thuế} - \text{Phần trích lập quỹ KH\&CN (nếu có)}\right) \times \text{Thuế suất thuế TNDN}$$

…"

+ Tại Khoản 5 Điều 3 quy định:

"5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

+ Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.

Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.

+ Đối với kinh doanh hàng hóa: 1%.

+ Đối với hoạt động khác: 2%.

..."

- Căn cứ Công văn số 1422/BTC-TCT ngày 13/02/2020 của Bộ Tài chính về việc chính sách thuế TNDN đối với cơ sở y tế công lập.

- Công văn số 15276/BTC-TCT ngày 11/12/2020 của Bộ Tài chính về việc chính sách thuế TNDN đối với cơ sở y tế công lập.

- Căn cứ Công văn số 11561/BTC-CST ngày 08/10/2021 của Bộ Tài chính trả lời Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định về việc chính sách thuế TNDN.

Căn cứ các quy định nêu trên và theo trình bày của đơn vị, Cục thuế tỉnh Nam Định trả lời theo nguyên tắc như sau:

1. Đối với các khoản thu của đơn vị từ hoạt động dịch vụ Khám bệnh, chữa bệnh thu theo khung giá khám bệnh chữa bệnh do Bộ trưởng Bộ Y tế và HĐND tỉnh ban hành thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng và các khoản thu này thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Đối với các khoản thu của đơn vị từ Nhà thuốc, Nhà kính, cho thuê nhà căng tin, coi xe thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng và thu nhập doanh nghiệp.

Đề nghị đơn vị căn cứ vào tình hình thực tế, đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật có liên quan để kê khai, nộp thuế theo đúng quy định.

Cục Thuế tỉnh Nam Định trả lời để đơn vị được biết và thực hiện theo đúng các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Tổng cục Thuế ;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các Phòng: QLHKD, KK&KTT, NVDTPC, TTKT 1,2,3;
- Website Cục Thuế;
- Lưu VT, TTHT.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC THUẾ TỈNH NAM ĐỊNH
TỔNG CỤC THUẾ

Phạm Thanh Tâm